

Bản án số: 106/2017/HSPT
Ngày: 19-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.
- *Các Thẩm phán :* 1/ Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**.
2/ Ông **Nguyễn Văn Trinh**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Tống Phi Phụng** - Thư ký Tòa án thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Anh Thư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2017/HSPT ngày 18/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T đối với bản án sơ thẩm số 129/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1990 tại quận M, thành phố Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: khu vực H_A, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn S, sinh năm: 1960 (*sống*) và bà Trần Thị H, sinh năm: 1964 (*sống*); chưa có vợ, con; tiền án và tiền sự: không; nhân thân: chưa từng bị xử lý hành chính; hình sự. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác, nhưng không liên quan đến kháng cáo, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/6/2016, Phạm Văn T điều khiển xe đầu kéo biển số 65C- 066.66, tải trọng 24 tấn, kéo theo xe somiromoc biển số 65R-003.44 của Công ty cổ phần vận tải xi măng TĐ, di chuyển trên đường, hướng từ cầu R về cầu S. Khi đến giao lộ đường 3/2 – Trần Vĩnh K, phường B₁, quận K, thành phố Cần Thơ thì phần đầu của xe đầu kéo va chạm với phần đuôi của xe mô tô biển

số 65P8-2486 do ông Nguyễn Chí T điều khiển, chở phía sau ông Đinh Hữu T đang lưu thông trên đường và có tín hiệu xin rẽ trái về đường Trần Vĩnh K. Hậu quả làm ông Chí T và ông Bửu T ngã xuống đường, cả hai được những người dân có mặt tại hiện trường đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ nhưng ông Bửu T đã tử vong trên đường đi cấp cứu, ông Chí T bị thương nặng, điều trị đến ngày 05/7/2016 thì xuất viện.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn tại thời điểm xảy ra tai nạn đối với ông Chí T là 34,3 mmol/1lít máu tương đương 158mg/100ml máu vượt quá mức quy định (50mg/100ml máu) Cơ quan điều tra đã chuyển Cơ quan chức năng xem xét trách nhiệm vi phạm hành chính theo quy định. Riêng đối với bị cáo Văn T thì không có nồng độ cồn trong máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 53/TgT ngày 28/6/2016 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định đối với nạn nhân Đinh Bửu T là: chấn thương gãy nhiều xương kín (xương cánh tay trái, xương đùi phải, khung chậu phải); nguyên nhân tử vong do sốc chấn thương không hồi phục.

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, phát hiện và thu 02 mảnh mũ màu đỏ, 02 mảnh mũ màu trắng tại phía trong và trên cản trước xe đầu kéo 65C-066.66 (do bị cáo điều khiển) và mảnh mũ màu đỏ thu tại đuôi xe mô tô biển số 65P8-2486 (do ông Chí T điều khiển). Tại kết luận giám định số 296/KL-PC54 ngày 22/8/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: 02 mảnh mũ màu đỏ thu trên cản trước xe đầu kéo 65C-066.66 và mảnh mũ màu đỏ thu tại đuôi xe mô tô biển số 65P8-2486 có thành phần hóa học cơ bản giống nhau.

Quá trình điều tra:

Bị cáo khai nhận bản thân có giấy phép lái xe, ngày 28/6/2016 bị cáo được Công ty giao nhiệm vụ đi giao hàng, trên đường trở về do điều khiển xe đến đường giao nhau kém quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn va chạm với xe mô tô chạy cùng chiều phía trước đang có tín hiệu rẽ trái, gây tai nạn chết người.

Bị cáo và đại diện gia đình bị hại Đinh Bửu T thỏa thuận tổng mức bồi thường là 170.000.000đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận xong và không yêu cầu gì khác. Riêng ông Chí T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường. Công ty vận tải xi măng TĐ hỗ trợ đối với gia đình bị hại Bửu T là 30.000.000đồng, đối với ông Chí T là 5.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả xe đầu kéo và xe mô tô cho chủ sở hữu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã tuyên bố Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên ghi nhận phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/7/2017 bị cáo làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày hoàn cảnh gia đình không có đất ruộng, vườn sản xuất, bị cáo là lao động chính duy nhất, cha mẹ tuổi cao hết sức lao động.

Kiểm sát viên phân tích về tình hình tai nạn giao thông hiện nay vẫn ở mức cao, nguyên nhân chủ yếu là do lỗi chủ quan của người tham gia giao thông nên cần có đường lối xử lý hình sự nghiêm khắc để đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết.

Với hậu quả chết 01 người và bị thương 01 người nhưng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt tù có thời hạn là đã rất khoan hồng cho bị cáo. Các lý do kháng cáo mà bị cáo đã trình bày không phải là tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở giảm án. Đối với yêu cầu xin hưởng án treo thì hiện nay tình trạng thiếu ý thức tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn giao thông của những người hành nghề tài xế, điều khiển các loại xe tải, xe đầu kéo gây tai nạn khi tham gia giao thông dẫn đến hậu quả tước đi tính mạng, sức khỏe của người khác đang bị dư luận xã hội lên án và cả hệ thống chính trị xã hội đang nỗ lực kèm chế nên việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đáp ứng được yêu cầu giáo dục ý thức và phòng chống tội phạm nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo:

Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Qua xem xét hồ sơ vụ án, lời trình bày của những người tham gia tố tụng và kết quả thu thập, giám định chứng cứ khách quan, khoa học, đã đủ cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 28/6/2016 bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo tham gia giao thông, khi đến đường giao nhau, không giảm tốc độ đến mức an toàn, gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người và làm bị thương 01 người.

Việc không xác định tỷ lệ thương tích của người bị thương để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo hướng dẫn tại thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 là do ông Nguyễn Chí T tự nguyện từ chối giám định nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là phù hợp và có lợi cho bị cáo.

Mặc dù không cố ý gây ra cái chết cho bị hại và làm tổn hại sức khỏe của ông Chí T nhưng với việc thiếu ý thức chấp hành các quy định đảm bảo an toàn khi điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, bị cáo đã gây hậu quả không gì bù đắp được cho gia đình bị hại Bửu T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn để bị cáo cải tạo bản thân và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là đã khoan hồng cho bị cáo, tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn, qua xem xét, Hội đồng xét xử nhận thấy cha, mẹ của bị cáo vẫn đang ở độ tuổi lao động và có nghề nghiệp làm ruộng, gia đình bị cáo có 05 chị em ruột đều có nghề nghiệp ổn định và ngụ cùng địa chỉ với cha mẹ nên các lý do kháng cáo không có cơ sở, theo phân tích của Kiểm sát viên là phù hợp.

Trong vụ án này, bị cáo không bị cấm hành nghề có thời hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Đối với việc xác định tư cách tham gia tổ tụng, theo các tài liệu và lời khai của bị cáo và những người tham gia tổ tụng khác, xác định bị cáo có hợp đồng lao động với Công ty cổ phần vận tải xi măng TĐ (*gọi tắt là Công ty*), tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo đang thi hành nhiệm vụ được giao nên tư cách tham gia tổ tụng của Công ty là Bị đơn dân sự, song các vấn đề này không bị kháng cáo, kháng nghị, không ảnh hưởng đến việc đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, không vi phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tổ tụng khác, phần trách nhiệm dân sự đã được tự nguyện thỏa thuận thi hành xong, trước khi đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm nên chỉ nêu ra để rút kinh nghiệm chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Văn T**; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm số 129/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ không có

kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Cơ quan tổ tụng quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Phụng